

## BÁO CÁO THAM LUẬN

### Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và kế hoạch triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản

(Phục vụ hội nghị Tổng kết công tác năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025  
của Ngành tài nguyên và môi trường)

Năm 2024, với mục tiêu tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về địa chất, khoáng sản theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực khoáng sản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, công tác tham mưu quản lý nhà nước về khoáng sản của Cục Khoáng sản Việt Nam đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận:

#### 1. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

Hồ sơ dự án Luật Địa chất và Khoáng sản được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2024, tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV. Quá trình triển khai đã thực hiện theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>1</sup> và nhận được quan tâm, góp ý của cử tri và người dân. Các ý kiến phản ánh, kiến nghị đều được cơ quan soạn thảo ghi nhận vào dự thảo Luật.

Việc ban hành Luật giúp đồng bộ với gần 20 Bộ Luật, Luật đã được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới. Trên cơ sở công dụng và mục tiêu quản lý, đã phân nhóm khoáng sản để có cách tiếp cận phù hợp từ khâu quy hoạch đến cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, cho phép thu hồi khoáng sản, đóng cửa mỏ. Trên cơ sở này, quy định phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương, cải cách thủ tục hành chính phù hợp với từng nhóm khoáng sản. Luật ban hành cũng giải quyết được các vướng mắc như việc tính và thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Đã "cởi trói" những chính sách không còn phù hợp và khơi thông nguồn lực đặc biệt là việc khoáng sản nhóm IV gồm: đất sét, đất đồi, đất có tên gọi khác; đất lẫn đá, cát, cuội hoặc sỏi; cát (trừ cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển).

<sup>1</sup> Hồ sơ Luật Địa chất và Khoáng sản đã được Bộ Tư pháp thẩm định tại báo cáo thẩm định số 22/BCTĐ-BTP ngày 22/01/2024, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội thẩm tra tại Báo cáo số 2432/BC-UBKHHCNMT15 ngày 20/4/2024 (thẩm tra sơ bộ); Báo cáo số 2499/BC-UBKHHCNMT15 ngày 17/5/2024 (thẩm tra chính thức); Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến tại Thông báo số 3592/TB-TTKQH ngày 09/5/2024 của Tổng Thư ký Quốc hội.

Bám sát các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục đã tham mưu Bộ TNMT ban hành Công văn số 1264/BTNMT-KSVN ngày 29/2/2024, gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để hướng dẫn các địa phương về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các dự án giao thông đã được Quốc hội cho phép áp dụng cơ chế đặc thù (đáp ứng tiến độ được giao), đồng thời, tiếp tục đã tham mưu Bộ nhiều văn bản hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương triển khai các nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ<sup>2</sup>.

Cùng với đó, đã rà soát hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản theo ý kiến Thành viên Chính phủ (lần 4) báo cáo Bộ TNMT trình Chính phủ xem xét ban hành, trong đó có nội dung về điều chỉnh thời gian khai thác cát sỏi được quy định tại Nghị định số 23/2020/NĐ-CP theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

## **2. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản:**

Tính từ đầu năm 2024 đến ngày 06/12/2024, Cục Khoáng sản Việt Nam đã trình Bộ TNMT đã ký ban hành **03** Giấy phép thăm dò khoáng sản; **01** Quyết định điều chỉnh Giấy phép thăm dò khoáng sản; **19** Giấy phép khai thác khoáng sản (bao gồm: 15 Giấy phép khai thác cấp mới; 04 Giấy phép gia hạn khai thác); **03** Quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; **02** Quyết định cho phép tiếp tục khai thác khoáng sản; **09** Quyết định phê duyệt đề án đóng cửa mỏ; **04** Quyết định điều chỉnh, gia hạn đóng cửa mỏ; **12** Quyết định đóng cửa mỏ; **37** Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với tổng số tiền tỷ **1.324** tỷ đồng; **08** Quyết định phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do Nhà nước đã đầu tư với tổng số tiền trên **92,6** tỷ đồng. Đồng thời, đã rà soát và ban hành các văn bản đề nghị Cục Thuế địa phương trên toàn quốc ban hành Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Thực hiện kiểm tra công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (giai đoạn 2020 - 2023) và công tác xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư do UBND tỉnh cấp phép tại **02** địa phương: Thừa Thiên Huế, Kiên Giang.

Triển khai thực hiện kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về khoáng sản theo kế hoạch kiểm tra năm 2024, được Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chấp thuận tại Công văn số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29/12/2023. Qua quá trình kiểm tra phát hiện những vi phạm như: công tác lập báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại trong khu vực được phép khai thác; khai thác không

<sup>2</sup> Các Công văn số: 3766/BTNMT-KSVN ngày 12/6/2024 gửi UBND tỉnh Sóc Trăng; 6212/BTNMT-KSVN ngày 13/9/2024 gửi UBND tỉnh Đồng Nai; 6752/BTNMT-KSVN ngày 01/10/2024 gửi UBND tỉnh Bến Tre; 7076/BTNMT-KSVN ngày 14/10/2024 gửi UBND tỉnh Tiền Giang...

đúng thiết kế mỏ được phê duyệt; không nộp thiết kế mỏ; lập, phê duyệt, sử dụng thiết kế mỏ có nội dung không phù hợp với giấy phép khai thác khoáng sản; lập không đầy đủ sổ sách, chứng từ, văn bản, tài liệu liên quan để xác định sản lượng khai thác thực tế hàng năm; không lắp đặt trạm cân tại nơi vận chuyển khoáng sản nguyên khai ra khỏi mỏ để theo dõi, lưu trữ thông tin liên quan; thực hiện không đầy đủ số lượng, khối lượng các hạng mục công trình, các giải pháp đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn, phục hồi đất đai xác định trong đề án đóng cửa mỏ khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt...

Các hành vi vi phạm đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý. Đoàn kiểm tra đã tham mưu trình Lãnh đạo Bộ TNMT, Cục KSVN ký ban hành các thông báo kết quả kiểm tra để yêu cầu doanh nghiệp khắc phục tồn tại, vi phạm và văn bản gửi địa phương để phối hợp giải quyết các tồn tại được chỉ ra theo Báo cáo của các đoàn kiểm tra.

### 3. Tồn tại, khó khăn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản vẫn còn tồn tại những bất cập:

(1) Chưa có quy định cụ thể xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022), cụ thể: Hành vi nào xử lý vi phạm hành chính, hành vi nào xử lý hình sự; trách nhiệm của cán bộ, công chức. Tâm lý, tư tưởng không yên tâm trong công tác kiểm tra hoạt động khoáng sản, nhất là kết quả kiểm tra giai đoạn trước đây, do nguyên nhân nêu trên.

(2) Vướng mắc về cách hiểu liên quan đến nguyên tắc hoạt động khoáng sản **phải phù hợp với quy hoạch** khoáng sản chưa được giải quyết thống nhất cách hiểu giữa các cơ quan gồm: (i) Cơ quan quản lý quy hoạch; (ii) Cơ quan lập quy hoạch; (iii) Cơ quan tư pháp với cơ quan cấp phép. Theo đó, nội dung quy hoạch ấn định công suất khai thác của các dự án, như vậy khi lập dự án đầu tư khai thác dưới mức công suất theo quy hoạch được coi là không phù hợp với quy hoạch trong khi quy hoạch chỉ mang tính định hướng.

Ngoài ra, còn có vướng mắc liên quan đến khoáng sản là Than thuộc quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia mà không thuộc quy hoạch khoáng sản. Vì vậy, việc xem xét để cấp phép chưa có sự thống nhất cách hiểu giữa các cơ quan nêu trên. Nội dung này hiện đã được tháo gỡ theo quy định tại khoản 8 Điều 111 (quy định chuyển tiếp) của Luật Địa chất và khoáng sản có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

(3) Công tác phối hợp của các cơ quan liên quan còn chậm dẫn đến kéo dài thời gian thẩm định hồ sơ, làm chậm tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; một

số nội dung liên quan đến trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản (khối lượng khoáng sản, kết quả thực hiện nghĩa vụ tài chính,...) cần được cơ quan chuyên môn của Bộ, của Cục xác minh thường bị kéo dài do mức độ phức tạp của hồ sơ.

(4) Một số địa phương đã ban hành giá tính thuế tài nguyên đối với các loại khoáng sản trên địa bàn còn chưa đầy đủ hoặc chưa phù hợp với khung giá tính thuế tài nguyên ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ Tài chính làm cơ sở tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Một số Giấy phép khai thác còn vướng mắc chưa đủ cơ sở để tính, trình phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định như: Doanh nghiệp bị giải thể, dự án khai thác chồng lấn với dự án khác, giấy phép không ghi trữ lượng, không ghi thời hạn khai thác, trả lại giấy phép; Một số doanh nghiệp vì một số lý do bất khả kháng chưa thể đưa mỏ vào khai thác đã có văn bản đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc giãn, hoãn thời gian nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Ngoài ra, việc kiểm tra đột xuất hoạt động khoáng sản, nhất là kiểm tra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép chưa thường xuyên, kịp thời, cũng như lực lượng, phương tiện ít và năng lực, trình độ, kỹ năng của một số công chức vẫn còn nhiều hạn chế.

#### **4. Ý kiến tham luận, đề xuất:**

Nhằm tháo gỡ khó khăn bất cập nêu trên, đồng thời để Luật Địa chất và khoáng sản đi vào cuộc sống đạt hiệu lực, hiệu quả giúp phát triển bền vững khoáng sản quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nói chung, Cục KSVN tham gia một số ý kiến như sau:

(1) Cần tuyên truyền phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức thuộc hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường các cấp thống nhất về nhận thức và hành động trong triển khai thi hành Luật nhất là các nội dung mới, quan trọng đã được tháo gỡ vướng mắc từ thực tiễn.

(2) Kịp thời xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Căn cứ theo kế hoạch, chương trình của Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường ngay sau khi Luật được Quốc hội bấm nút thông qua, Cục KSVN đang khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định, Thông tư hướng dẫn một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản về khoáng sản nhóm IV trình tự thủ tục rút gọn báo cáo Bộ trình Chính phủ ban hành có hiệu lực từ ngày 15/01/2025. Song song đó Cục đang xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản và Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản cũng như kế hoạch thực hiện xây dựng và trình các cấp ban hành.

(3) Chuẩn bị tốt nguồn lực về con người và hạ tầng kỹ thuật để xây dựng cơ sở dữ liệu cũng như thực thi kiểm tra, kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác thực tế hàng năm. Trong đó, ưu tiên thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu số, trang thiết bị, công nghệ phục công tác kiểm soát hoạt động khoáng sản (công nghệ viễn thám, thiết bị bay không người lái ...); Đẩy nhanh tiến độ thực hiện của Dự án “Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường (giai đoạn I)”, trong đó có hạng mục về “Phần mềm thu nhận, quản lý và tích hợp, chia sẻ dữ liệu địa chất và khoáng sản” và Xây dựng cơ sở dữ liệu khoáng sản.

(4) Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước từ khâu lập quy hoạch đến cấp phép, đóng cửa mỏ, bảo đảm giảm thiểu tất cả các tác động tiêu cực, rủi ro, sự cố về môi trường và xã hội có thể xảy ra trong suốt vòng đời của dự án khai thác mỏ và sau khi đóng cửa mỏ. Gắn công tác quy hoạch, quản lý khai thác khoáng sản với đô thị hóa - cấp nước - giao thông - thủy lợi - lâm nghiệp - du lịch và bảo vệ môi trường trong một thể thống nhất; có chế độ khuyến khích các phương án hoạt động khai thác bền vững khoáng sản (hài hòa lợi ích khai thác khoáng sản và bảo vệ tốt môi trường, lợi ích của thế hệ hôm nay và thế hệ mai sau, lợi ích của các bên liên quan).

(5) Đề nghị Sở TNMT thường xuyên rà soát, xem xét báo cáo cấp có thẩm quyền: (i) Giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, thuê đất hoạt động khoáng sản; các trường hợp chậm triển khai xây dựng cơ bản mỏ... nhằm đưa các dự án khai thác khoáng sản vào thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật về đất đai, khoáng sản, đầu tư và pháp luật khác có liên quan; (ii) Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về khoáng sản, đất đai, bảo vệ môi trường đối với các dự án thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; xử lý các tồn tại, vi phạm theo quy định.

(6) Làm rõ nội dung, có phương án hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc về xử lý vi phạm lĩnh vực khoáng sản cũng như thống nhất quan điểm, nhận thức về quy định của pháp luật khoáng sản phù hợp với bản chất, ý nghĩa và thực tiễn của hoạt động khoáng sản. Quy định cụ thể để tiến hành xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022) bảo đảm không mâu thuẫn với việc xử lý các hành vi tội phạm quy định tại Điều 227 Bộ Luật hình sự.

Trên đây là báo cáo công tác năm 2024, triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2025 lĩnh vực khoáng sản. Cục Khoáng sản Việt Nam kính báo cáo Hội nghị.